TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B C** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 422/2019/QĐST - HNGĐ	*Bình Chánh, ngày 10 tháng 05 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ các Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 340/2019/TLST-VHNGĐ ngày 26 tháng 04 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản sau khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Ông Ngô Quang T, sinh năm 1976

Địa chỉ: Nhà số 189 ấp 3, xã T B, huyện B L, tỉnh L A

Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị Lệ Xuân, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Nhà số A6/10 ấp 1, xã B C, huyện B C, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 04 năm 2019 tại Trung tâm hòa giải – đối thoại Tòa án nhân dân huyện B C là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Ngô Quang T và bà Nguyễn Thị L X thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 32 của Ủy ban nhân xã Tân Bửu, huyện B L, tỉnh L A cấp ngày 29/05/2018 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Ông Ngô Quang T và bà Nguyễn Thị L X xác nhận không có

- Về tài sản chung: Ông Ngô Quang T và bà Nguyễn Thị L X xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Ngô Quang T và bà Nguyễn Thị L X xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Ông Ngô Quang T và bà Nguyễn Thị L X phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu số AA/2018/0025176 ngày 25 tháng 04 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Ngô Quang T và bà Nguyễn Thị L X đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:(12)
- VKSND Bình Chánh;
- Các đương sự;
- UBND xã Tân Bửu, huyện Bến Lức, tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ vụ án; VT.

THẨM PHÁN

Âu Gia Vượng